

Số: /KH-SGDĐT

Lâm Đồng, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non; Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 33/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

Trên cơ sở Công văn số 1365/NGCBQLGD-PTNGCB ngày 08/10/2024 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ GDĐT về việc báo cáo kết quả BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên và sử dụng kho học liệu trên hệ thống TEMIS, Sở GDĐT ban Kế hoạch BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng theo yêu cầu vị trí việc làm của giáo viên, cán bộ quản lý; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá việc BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên.

3. Xác định được các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, xây dựng kế hoạch chuẩn bị các điều kiện thực hiện BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên.

4. Góp phần nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên theo vị trí việc làm và chuẩn nghề nghiệp.

5. BDTX phải gắn liền với kiểm tra, đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn và theo hướng đổi mới giáo dục của ngành, từng bước cải thiện, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Đối tượng bồi dưỡng thường xuyên

- Giáo viên đang nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập (gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non); giáo viên đang giảng dạy tại trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú (gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông); giáo viên đang giảng dạy tại trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục thuộc chương trình đề cấp bằng thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tại trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (gọi chung là trung tâm giáo dục thường xuyên).

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, cơ sở giáo dục phổ thông; Giám đốc, Phó Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (gọi chung là cán bộ quản lý).

2. Nội dung và thời lượng bồi dưỡng thường xuyên

a) Nội dung kiến thức bắt buộc

- *Chương trình bồi dưỡng 01 (Thời lượng: 40 tiết/năm học)*

Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với giáo viên, cán bộ quản lý nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp. Tập trung chú trọng các nội dung liên quan đến chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Nội dung: Bồi dưỡng về chủ trương, đường lối, chính sách phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; các hoạt động giáo dục

thuộc chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

- *Chương trình bồi dưỡng 02 (Thời lượng: 40 tiết/năm học)*

Cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên theo từng thời kỳ của địa phương.

Nội dung: Bồi dưỡng kiến thức về phát triển giáo dục theo từng cấp học của địa phương, chương trình, sách giáo khoa, kiến thức giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án (*nếu có*) quy định nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch của các dự án.

b) Nội dung kiến thức tự chọn (*Thời lượng: 40 tiết/năm học*)

Chương trình bồi dưỡng 03: Đảm bảo tự chọn kiến thức theo chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm. Cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm.

Nội dung: Gồm các mô đun bồi dưỡng về phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên, cán bộ quản lý quy định theo từng cấp học.

Trong quá trình triển khai thực hiện BDTX tại cơ quan đơn vị. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch năm học, có thể thay đổi thời lượng *Chương trình bồi dưỡng 01 và Chương trình bồi dưỡng 02* cho phù hợp nhưng không thay đổi thời lượng *Chương trình bồi dưỡng 03*, đảm bảo thời lượng BDTX trong mỗi năm học đối với giáo viên, cán bộ quản lý 120 tiết/năm học.

III. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Các cơ sở giáo dục lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị; khuyến khích hình thức tổ chức BDTX liên tục thông qua hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) bảo đảm các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Bộ GDĐT (nhất là các LMS đã được kết nối trên hệ thống TEMIS để thuận tiện trong việc quản lý, theo dõi và Báo cáo TEMIS) đồng thời, kết hợp với hoạt động sinh hoạt chuyên môn có sự hỗ trợ của đội ngũ cốt cán.

2. Bồi dưỡng tập trung theo yêu cầu triệu tập các đợt tập huấn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Thực hiện bồi dưỡng từ xa, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet và các phần mềm trực tuyến hỗ trợ.

IV. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Đối với cán bộ quản lý

- Cơ sở giáo dục mầm non: Bồi dưỡng theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non.

- Cơ sở giáo dục phổ thông: Bồi dưỡng theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: Bồi dưỡng theo hướng dẫn tại Thông tư số 33/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX giáo viên giáo dục thường xuyên.

2. Đối với giáo viên

- Cơ sở giáo dục mầm non: Bồi dưỡng theo Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX giáo viên mầm non.

- Cơ sở giáo dục phổ thông: Bồi dưỡng theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 1/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: Bồi dưỡng theo hướng dẫn tại Thông tư số 33/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX giáo viên giáo dục thường xuyên.

V. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ

1. Đánh giá bồi dưỡng thường xuyên

- Việc đánh giá BDTX dựa vào việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh, học viên; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Kết hợp giữa đánh giá thường xuyên với đánh giá định kỳ bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch đảm bảo về mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung chương trình BDTX phù hợp với thực tiễn và các quy định của Quy chế BDTX của từng cấp học.

- Các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch được chấm theo thang điểm 10 (mười) và được xếp loại đạt yêu cầu nếu đạt điểm 5 (năm) điểm trở lên.

- Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ quy định của nội dung chương trình và thời lượng bồi dưỡng trong năm học; hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch với kết quả đạt yêu cầu trở lên theo quy định.

- Giáo viên, cán bộ quản lý không được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi chưa thực hiện đầy đủ các quy định của nội dung chương trình và thời lượng bồi dưỡng trong năm học.

2. Công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên

- Hệ thống TEMIS sẽ tự động thống kê kết quả BDTX của từng cá nhân.

- Kết quả học tập và báo cáo của giáo viên sẽ được Hiệu trưởng nhà trường xét duyệt trên hệ thống TEMIS.

- Kết quả học tập và báo cáo BDTX của cán bộ quản lý do Phòng Văn hóa - Xã hội hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo xét duyệt theo phân cấp quản lý trên hệ thống TEMIS.

- Căn cứ vào bảng thống kê kết quả BDTX trên hệ thống TEMIS để đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc theo phân cấp; đồng thời ban hành văn bản công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX cho giáo viên và cán bộ quản lý theo quy định.

- Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX sẽ được lưu vào hồ sơ và là căn cứ để thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Nguồn kinh phí được giao trong dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; kinh phí chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị.

VII. TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên

- Đối với kho học liệu dùng chung trên hệ thống TEMIS gồm 2 phần, tài liệu bản text và học liệu số. Giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có thể dùng tài khoản TEMIS của mình để tự học các khóa học công khai và tham khảo tài liệu trên hệ thống TEMIS; đồng thời, có thể dùng tài khoản của các LMS đã kết nối với TEMIS để học các khóa học có trên kho học liệu, đối với các khóa học trên hệ thống LMS đã kết nối với TEMIS, kết quả bồi dưỡng sẽ được tự động cập nhật lên hệ thống TEMIS.

- Hiện tại, kho học liệu trên hệ thống TEMIS đã có một số học liệu số được Bộ GDĐT phê duyệt (*danh sách các học liệu đính kèm kế hoạch này*) và sẽ được cập nhật thường xuyên. Các đơn vị có thể sử dụng các học liệu này để thực hiện BDTX cho giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 và các năm tiếp theo trên hệ thống LMS của các đơn vị.

- Tài liệu do Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định, phê duyệt và các tài liệu phù hợp khác đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT (*bao gồm cả tài liệu bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trong khuôn khổ Chương trình ETEP*). Tài liệu bảo đảm kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành; tích hợp, lồng ghép các chương trình bồi dưỡng có nội dung tương đồng; không trùng lặp. Chương trình tài liệu phải thường xuyên được bổ sung, cập nhật hàng năm phù hợp với tình hình thực tế.

2. Hướng dẫn hỗ trợ truy cập tài liệu trên hệ thống

- Đối với các cơ sở giáo dục chưa có tài khoản trên hệ thống TEMIS, các đơn vị liên hệ với Viettel qua tổng đài 1800.8000 nhánh 2 (miễn phí) để được hỗ trợ tạo tài khoản trên hệ thống.

- Tài liệu hướng dẫn: Xem tại <https://temis.csdl.edu.vn/guide>.

- Mẫu báo cáo: Tải tại <https://temis.csdl.edu.vn/temis/report/general-report>.

VIII. THỜI GIAN BÁO CÁO CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN TRÊN HỆ THỐNG TEMIS

1. Thực hiện báo cáo chính thức trên hệ thống TEMIS

- Kể từ năm học 2025 - 2026, việc quản lý và báo cáo công tác BDTX cho giáo viên, cán bộ quản lý sẽ được thực hiện chính thức trên hệ thống TEMIS, thay thế cho hình thức báo cáo bằng văn bản giấy truyền thống theo Công văn số 1365/NGCBQLGD-PTNGCB ngày 08/10/2024 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục.

- Giáo viên và cán bộ quản lý sử dụng tài khoản TEMIS đã được cấp để đăng ký nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên vào đầu năm học. Sau khi hoàn thành từng nội dung bồi dưỡng, người học sẽ báo cáo kết quả (kèm theo minh chứng) lên hệ thống.

2. Thời gian hoàn thành việc đăng ký bồi dưỡng thường xuyên

Các đơn vị hướng dẫn giáo viên và cán bộ quản lý hoàn thành việc đăng ký các mô đun, học liệu bồi dưỡng trong học kỳ I, năm học 2025-2026 trên hệ thống TEMIS.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày **30/11/2025**.

3. Thời hạn báo cáo định kỳ trên TEMIS

Hàng quý, Sở GDĐT sẽ thực hiện chiết xuất và công bố báo cáo tổng hợp từ hệ thống TEMIS; thời gian công bố sẽ được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT. Các đơn vị cần đảm bảo dữ liệu đã được cập nhật đầy đủ trước thời điểm này.

4. Thời hạn nộp báo cáo tổng kết công tác bồi dưỡng thường xuyên

Các đơn vị gửi báo cáo kết quả BDTX về Sở GDĐT (qua phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên) trước ngày **05/6/2026**.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên

- Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn của Sở để xây dựng kế hoạch, hướng dẫn BDTX năm học 2025-2026. Tổ chức theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện của các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh theo phân cấp; việc phê duyệt

kế hoạch BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý giao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan để chọn các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX; tổ chức các chuyên đề BDTX cho cán bộ quản lý, giáo viên theo hình thức tập trung; mời giảng viên, báo cáo viên cho các lớp bồi dưỡng có liên quan.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp các phòng liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về nguồn kinh phí BDTX; đảm bảo tài chính và kinh phí cho công tác BDTX giáo viên, cán bộ quản lý theo chế độ và phân cấp hiện hành.

c) Văn phòng Sở

Phối hợp với các phòng chuyên môn chuẩn bị cơ sở vật chất, và các phương tiện cần thiết phục vụ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Sở GDĐT tổ chức (nếu có).

d) Các phòng chuyên môn thuộc Sở

Phòng: Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học phối hợp với Phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên theo dõi, quản lý cán bộ quản lý, giáo viên theo cấp học thực hiện BDTX theo quy định trên hệ thống TEMIS và báo cáo TEMIS.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội các xã, phường, đặc khu

- Tham mưu cho UBND xã, phường, đặc khu trong việc phối hợp với Sở GDĐT triển khai thực hiện nhiệm vụ BDTX; chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện công tác BDTX theo phân cấp. Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn BDTX năm học 2025-2026; việc phê duyệt kế hoạch BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý giao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị.

- Chỉ đạo, kiểm tra công tác BDTX giáo viên, cán bộ quản lý các cơ sở trực thuộc. Hướng dẫn các trường trực thuộc tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX giáo viên, cán bộ quản lý về Phòng Văn hóa – Xã hội các xã, phường, đặc khu.

- Tổ chức thực hiện công tác BDTX theo kế hoạch đã xây dựng. Hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện BDTX; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện BDTX theo văn bản hướng dẫn và các quy định hiện hành.

3. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch BDTX của Sở GDĐT theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện BDTX; kiểm tra việc thực hiện BDTX theo quy định.

4. Giáo viên và cán bộ quản lý

Căn cứ kế hoạch BDTX của đơn vị, xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX cá nhân đã được Lãnh đạo phê duyệt; nghiêm túc thực hiện các quy định

về BDTX của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục và thực hiện nhiệm vụ BDTX của cá nhân, đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch BDTX cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị triển khai, thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ Phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo để được hỗ trợ, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/cáo);
- UBND các xã, phường, đặc khu (p/hợp c/đạo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở GDĐT (để c/đạo);
- Các phòng: KHTC, VP, CM thuộc Sở GDĐT (để t/hiện);
- Phòng VH-XH các xã, phường, đặc khu (để t/hiện);
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở (để t/hiện);
- Lưu: VT, GDNN-GDTX_(ch).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lương Văn Hà

PHỤ LỤC
Các học liệu đính kèm Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho
cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông
và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026

TT	Tên mô đun	Cấp học	Đối tượng	Số tiết	Ghi chú
1	Khóa học cho GV và CBQL các trường mầm non, phổ thông về giáo dục giới tính	MN, TH, THCS, THPT	GV, CBQL	20 tiết	
2	Nâng cao năng lực cho Cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán về "Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	TH, THCS, THPT	GVCC, CBQLCC	25 tiết	
3	Bồi dưỡng về tư vấn tâm lý cho học sinh THCS	THCS	GV, CBQL	30 tiết	
4	Bồi dưỡng bình đẳng giới	MN, TH, THCS, THPT	GV, CBQL	20 tiết	
5	Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho gvmm	MN	GV, CBQL	20 tiết	
6	Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ em lứa tuổi mầm non	MN	GV, CBQL	20 tiết	
7	Ứng dụng Kahoot!, Quizizz, Gamma trong giảng dạy	TH, THCS, THPT	GV, CBQL	30 tiết	
8	Ứng dụng zoom trong dạy học cho giáo viên	TH, THCS, THPT	GV, CBQL	20 tiết	
9	An toàn thông tin	TH, THCS, THPT	GV, CBQL	10 tiết	
10	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học - Ứng dụng Canva	TH, THCS, THPT	GV, CBQL	20 tiết	
11	Xây dựng và sử dụng công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh THPT theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực	THPT	GV, CBQL	40 tiết	
12	Phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc viết cho trẻ khuyết tật lứa tuổi mẫu giáo với sự hỗ trợ của bộ công cụ ELM có đáp ứng giới	MN	GV, CBQL	15 tiết	
13	Phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc viết cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số với sự hỗ trợ của bộ công cụ ELM, có đáp ứng giới	MN	GV, CBQL	15 tiết	
14	Nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động trải nghiệm tăng cường kỹ năng đọc viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng giới	TH	GV, CBQL	15 tiết	
15	Nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động dạy học nhằm tăng cường kỹ năng đọc, viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng giới	TH	GV, CBQL	15 tiết	